

**KẾ HOẠCH****tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW  
về “nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản”**

-----

Thực hiện Hướng dẫn số 114-HD/BTGTW, ngày 02/6/2014 của Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 25/8/2004 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản*” (sau đây gọi tắt là *Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng*); cụ thể như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đánh giá đúng thực trạng qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và 06 năm thực hiện Kế hoạch số 30-CT/TU, ngày 06/3/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) “*nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản*” (sau đây gọi tắt là *Kế hoạch số 30-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*); trọng tâm là nêu bật những kết quả đạt được cũng như những hạn chế, khuyết điểm để từ đó rút ra nguyên nhân và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện trong thời gian tới.

2. Việc tổng kết Chỉ thị 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phải bảo đảm nghiêm túc, đúng thực chất và hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch này.

**II- NỘI DUNG TỔNG KẾT**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, các sở, ngành có liên quan bám sát nội dung Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể theo đề cương đính kèm.

**III- CÁCH THỨC, THÀNH PHẦN, NỘI DUNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN****1. Cách thức tổng kết**

a- *Ở cấp tỉnh*: Tổ chức Hội nghị tổng kết bằng hình thức trực tuyến do Thường trực Tỉnh ủy chủ trì.

b- *Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa – Thể thao*

và *Du lịch, Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh*: Không tổ chức Hội nghị tổng kết, căn cứ đề cương (*đính kèm kế hoạch này*) xây dựng báo cáo tổng kết, gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*) **trước ngày 15/8/2014**.

## **2. Thành phần tham dự Hội nghị sơ kết ở cấp tỉnh**

*2.1- Ở tỉnh: Tại Phòng họp trực tuyến của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phần tham dự gồm:*

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo: Các Ban của Tỉnh ủy và Văn Phòng Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh.

- Đại diện Thường trực Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, Đảng ủy Khối các Cơ quan tỉnh và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh;

- Đại diện Ban Thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;

- Đại diện lãnh đạo Công ty in và Bao Bì Bình Thuận, Thư viện tỉnh.

*2.2- Ở cấp huyện: Tại Phòng họp trực tuyến các huyện, thị xã, thành phố; thành phần tham dự gồm:*

- Đại diện Thường trực các huyện, thị, thành ủy;

- Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Trưởng Ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy.

- Đại diện lãnh đạo Phòng Văn hóa – Thông tin, phân hội Văn học – Nghệ thuật các huyện, thị xã, thành phố.

**3. Nội dung:** Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chuẩn bị báo cáo; đồng thời, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy chuẩn bị nội dung gợi ý phát biểu tại Hội nghị.

**4. Thời gian tổ chức Hội nghị:** Hội nghị được tổ chức 01 buổi, dự kiến vào **đầu tháng 9/2014**.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy Ban nhân dân Tỉnh chuẩn bị phòng họp trực tuyến.

**2.** Báo cáo tổng kết của các địa phương, đơn vị thông qua tập thể ban cán sự đảng, ban thường vụ hoặc tập thể lãnh đạo; hoàn thành và gửi báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*) **trước ngày 15/8/2014**.

**3.** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy có trách nhiệm giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng hợp, xây dựng báo cáo chung; **trình Thường trực Tỉnh ủy trước ngày 30/8/2014**.

**4. Giao Văn phòng Tỉnh ủy giúp Thường trực Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này, báo cáo kết quả cho Thường trực Tỉnh ủy để theo dõi, chỉ đạo./.**

**Nơi nhận:**

- Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng + T78;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các ban của Tỉnh ủy và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc.
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

*(đã ký, đóng dấu)*

**Nguyễn Mạnh Hùng**

## **ĐỀ CƯƠNG**

### **báo cáo tổng kết 10 năm (2004 - 2014) thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 117-KH/TU, ngày 25 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)**

-----

#### **I- Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

##### **1. Công tác tổ chức quán triệt, triển khai, tuyên truyền**

Nêu rõ các hình thức, phương pháp quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đánh giá tỷ lệ tham gia và sự chuyên biến về nhận thức của các đối tượng sau khi được học tập, quán triệt, nhất là của cán bộ chủ chốt cấp ủy, chính quyền, các cơ quan liên quan hoạt động xuất bản, phát hành và cán bộ, công chức, viên chức, lao động trong các cơ quan, đơn vị hoạt động xuất bản của tỉnh đối với quan điểm của Đảng về sự lãnh đạo và định hướng hoạt động xuất bản trong thời kỳ mới.

##### **2. Công tác lãnh đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, chương trình hành động, kế hoạch thực hiện**

- Nêu rõ thể loại văn bản, số văn bản, ngày ban hành và cơ quan (*cấp ủy, chính quyền*) ban hành văn bản thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và 06 năm thực hiện Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đánh giá chất lượng văn bản hóa và công tác kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện.

#### **II- Kết quả thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW và Kế hoạch số 30-KH/TU**

1. Đánh giá thực trạng công tác xuất bản thời gian qua trên địa bàn tỉnh và từng địa phương, nhất là những ưu điểm và hạn chế của hoạt động xuất bản; công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất bản, in ấn, phát hành từ khi có Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Báo cáo nhấn mạnh:

- Đánh giá làm rõ những việc đã làm được, chưa làm được trong hoạt động xuất bản, quản lý xuất bản, in ấn, phát hành từ khi có Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Đánh giá kết quả chỉ đạo và hỗ trợ của cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan quản lý Nhà nước về xuất bản, phát hành đối với hoạt động xuất bản từ khi có Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; phân tích ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân; chỉ ra những bất cập trong cơ chế, chính sách và việc cụ thể hóa cơ chế, chính sách đối với hoạt động xuất bản hiện nay.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý, tham mưu trên lĩnh vực quản lý xuất bản, phát hành và các cơ quan liên quan hoạt động xuất bản (ở cả ba khâu xuất bản, in và phát hành);

- Kết quả chăm lo phát triển văn hóa đọc của các tầng lớp nhân dân trong tỉnh thông qua đầu tư phát triển, củng cố hệ thống thư viện, phòng đọc sách từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố và hệ thống tủ sách cơ sở xã, phường, thị trấn. Số lượng, thể loại sách mua cung cấp cho hệ thống thư viện (cấp tỉnh, cấp huyện) hàng năm và trong 10 năm qua.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong hoạt động xuất bản, in ấn, phát hành; kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ bản quyền tác và ngăn chặn các hoạt động xuất bản, in, phát hành trái phép.

2. Kết quả thực hiện cơ chế khuyến khích hoạt động của hệ thống sách tư nhân và tập thể theo chủ trương xã hội hóa trên cơ sở Đề án phát triển xã hội hóa hoạt động văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Thuận theo Quyết định số 77/2006/QĐ-UBND, ngày 26/9/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

*\* Lưu ý: Từng nội dung nêu trên, cần đánh giá cụ thể về ưu điểm và những hạn chế, khuyết điểm.*

### 3. Đánh giá chung

3.1- Kết quả đạt được và nguyên nhân

3.2- Những khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân

### 4. Một số bài học kinh nghiệm

## **III- Nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện Chỉ thị 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng trong thời gian tới**

Căn cứ kết quả thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 30-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong thời gian qua và đặc điểm tình hình cụ thể của từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, địa phương để xác định đúng nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cần tập trung thực hiện trong thời gian tới.

## **IV- Đề xuất, kiến nghị**

1. Đối với Trung ương

2. Đối với tỉnh

----

